

Số: 943/2024/QĐST-HNGĐ

Quận B, ngày 27 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 57 của Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 0610/2024/TLST-VHNGĐ ngày 27 tháng 03 năm 2024, về việc: “Yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông **Trần Đức M**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Lô 10 cư xá T, Phường X, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà **K**, sinh năm 1995

Địa chỉ: Thôn Đ, xã C, thành phố T, tỉnh Kon Tum.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và biên bản hòa giải đoàn tụ không thành tại Tòa án, các đương sự đã thỏa thuận được những nội dung sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân:

Ông Trần Đức M và bà K tự nguyện tìm hiểu và kết hôn từ năm 2015, đến năm 2021 tự nguyện đăng ký kết hôn và được UBND Phường 27, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy chứng nhận kết hôn số 41 ngày 12/05/2021. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do bất đồng quan điểm, khác biệt về tôn giáo. Ông bà đã cố gắng hòa giải với nhau để tiếp tục chung sống, nhưng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nên ông bà đã sống ly thân từ đầu năm 2022 đến nay. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông bà yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Trần Đức M và bà K không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Ông Trần Đức M và bà K không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông Trần Đức M và bà K khai không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn giữa ông Trần Đức M và bà K là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội và những người yêu cầu đã cùng thống nhất giải quyết được toàn bộ nội dung vụ việc hôn nhân và gia đình về quan hệ vợ chồng, con chung, tài sản chung và nợ chung.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Ông Trần Đức M và bà K thống nhất thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 41 ngày 12/05/2021 do Ủy ban nhân dân Phường 27, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho Ông Trần Đức M và bà K hết hiệu lực kể từ ngày 27/05/2024.

- Về con chung: Ông Trần Đức M và bà K không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Trần Đức M và bà K không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Các bên thi hành án tại cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000đồng, ông Trần Đức M và bà K mỗi người chịu một nửa, được căn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà ông M và bà K đã nộp, theo biên lai thu tiền số 0018893 ngày 26/03/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận B. Sau khi căn trừ, ông M và bà K đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q. Bình Thạnh;
- Chi cục THA Q. Bình Thạnh;
- UBND PX, Quận B;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Kiều Trang